

LACTUCA LT 2 AP



GIA CÔNG KIM LOẠI



Dầu cắt gọt pha nước không chứa Clo gia công kim loại & ứng dụng cán hạng nhẹ

ỨNG DỤNG

- **LACTUCA LT 2 AP** is được chế tạo riêng biệt cho các ứng dụng đa năng trong gia công kim loại, phù hợp với cả kim loại đen và màu
- Thích hợp dùng cho cán ống khổ nhỏ có tốc độ chậm
- Thích hợp sử dụng cho ứng dụng cán ống

Vật liệu	Nồng độ khuyến nghị (%)	
	Gia công kim loại chung	Cán nhẹ (tấm & ống)
Gang	5 – 7	--
Thép hợp kim thấp và vừa	6 – 8	2.5 - 4
Thép ko gỉ	7 – 10	--
Nhôm	5 – 7	--

Độ cứng lí tưởng của nước khi sử dụng: 50ppm đến 500ppm

LỢI ÍCH

LACTUCA LT 2 AP là thế hệ dầu pha nước mới nhất cung cấp một dải rộng các ứng dụng và vật liệu sử dụng. Do đó tạo nên sản phẩm có tính đa năng

- Khả năng tạo nhũ nhanh – dễ hòa tan và duy trì trạng thái nhũ
- Khả năng chống lại quá trình ăn mòn vượt trội
- “Tính kiềm sẵn có” đảm bảo tuổi thọ sử dụng cao nhất có thể
- Sử dụng phụ gia chống mài mòn và hàn dính chất lượng cao đảm bảo tuổi thọ dao cắt dài hơn và chất lượng bề mặt chi tiết gia công ổn định
- Thân thiện với người sử dụng
- Giảm lượng châm thêm và thất thoát

CÁC ĐẶC TÍNH TIÊU BIỂU	PHƯƠNG PHÁP	ĐƠN VỊ	LACTUCA LT 2 AP
Tỉ trọng ở 20 °C	-	kg/m ³	877
Màu nhũ tương	Bằng mắt	-	Trắng
pH @ 5% (với độ cứng nước 200ppm)	DIN 51369	-	9.1
Chỉ số khúc xạ k _e	-	-	1
Điêm gỉ	IP 287	v%	4

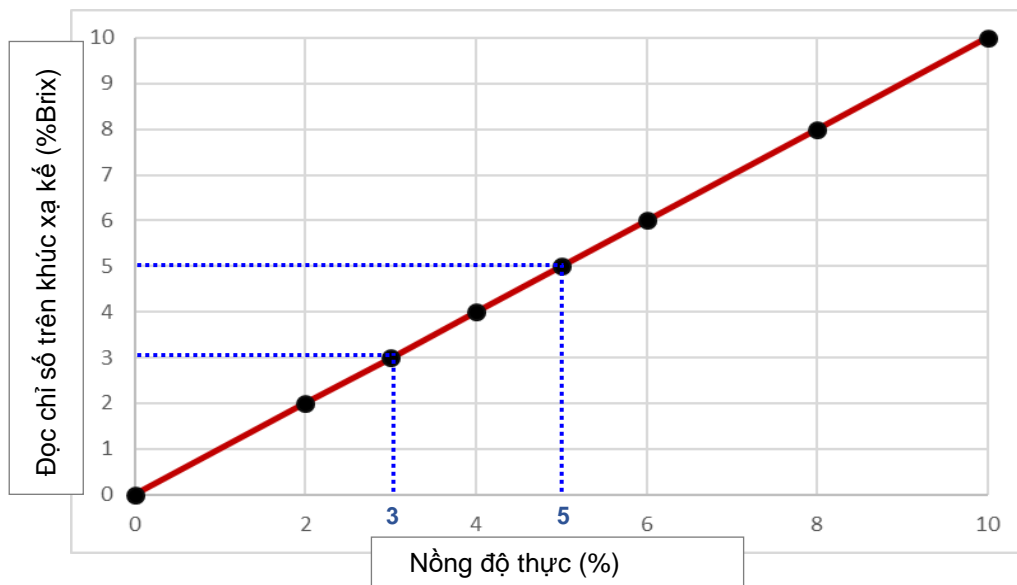
Các thông số trên đại diện cho các giá trị trung bình dùng làm thông tin tham khảo

TOTAL VIỆT NAM
19-02-2020
LACTUCA LT 2 AP
1/2



Dầu bôi trơn này khi được sử dụng theo khuyến nghị của chúng tôi và cho mục đích đã dự định, sẽ không có mối nguy hiểm đặc biệt nào. Bản đặc tính an toàn sản phẩm tuân theo pháp chế EC hiện hành có thể được cung cấp bởi Công Ty TNHH Total Việt Nam www.quick-fds.com.

KIỂM SOÁT NỒNG ĐỘ



VẬN CHUYỂN VÀ LƯU TRỮ

- Lưu trữ ở khu vực thoáng mát và thông gió
 - Đảm bảo phuy không tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời, mưa hoặc tuyết
- Nhiệt độ lưu trữ lí tưởng: 5 đến 40°C
Tuổi thọ: 12 tháng
- Theo dõi tình trạng nhũ thường xuyên đảm bảo tuổi thọ sử dụng cao nhất:
- > Theo dõi nồng độ hàng ngày với khúc xạ kế
 - > Theo dõi pH hàng tuần bằng giấy quỳ hoặc pH kế
 - > Theo dõi hàng tháng hàm lượng Clo và độ cứng của nhũ tương
- Tuân thủ luật lệ nước sở tại đảm bảo xử lý dầu trước khi thải bỏ